

Số: **944** /BC6T/2021/HDQT

Uông Bí, ngày **23** tháng **7** năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng/năm 2021)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH – VINACOMIN;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 969 đường Bạch Đằng, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

Điện thoại: 0203 3853 108

fax: 0203 3853 120

Email: vangdanhcoal@vnn.vn

Vốn điều lệ: 449.628.640.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi chín tỷ, Sáu trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng);

Mã chứng khoán: TVD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số:10/2021/NQ-DHDCD	23/04/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021;2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty;3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi công



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty

II. Hội đồng quản trị (báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	ngày miễn nhiệm
1.	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	21/04/2018	
2.	Phạm Văn Minh	TV HĐQT, Giám đốc	01/8/2018	
3.	Nguyễn Trọng Tốt	TV HĐQT	21/4/2018	
4.	Nguyễn Văn Dũng	TV HĐQT, P. Giám đốc	15/1/2020	
5.	Trịnh Văn An	TV HĐQT, P. Giám đốc	21/4/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1.	Phạm Công Hương	10/10	100%	
2.	Phạm Văn Minh	10/10	100%	
3.	Nguyễn Trọng Tốt	10/10	100%	
4.	Nguyễn Văn Dũng	10/10	100%	
5.	Trịnh Văn An	10/10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã thực hiện, triển khai kịp thời có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông; thường xuyên báo cáo, trao đổi, xin ý kiến Hội đồng quản trị các vấn đề phát sinh trong việc triển khai điều hành sản xuất kinh doanh;

Đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh tháng, quý. Triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị;

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Vàng Danh - Vinacomin; 11. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
2	Số: 02/2021/NQ-HDQT	28/01/2021	1. Dự kiến thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 1 năm 2021, thông qua kế hoạch tháng 2 năm 2021; 2. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về các khoản chi cho người lao động trong dịp tết 2021;
3	Số: 03/2021/NQ-HDQT	01/02/2021	1. Giám đốc Công ty triển khai thực hiện ngay việc đàm phán, ký kết hợp đồng để triển khai thực hiện, cụ thể như sau: - Tổ chức cho xét nghiệm sàng lọc virus Sars-CoV-2 cho toàn bộ CBCNV Công ty dự kiến số lượng 5.431 người - Đơn vị thực hiện: thuê Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí cung cấp kit xét nghiệm, tổ chức lấy mẫu và làm xét nghiệm virus Sars-CoV-2, xác định kết quả. Đây là đơn vị được UBND tỉnh Quảng Ninh giao nhiệm vụ hướng dẫn Công ty mua kit xét nghiệm và thực hiện xét nghiệm cho toàn bộ số mẫu của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin. 2. Giám đốc Công ty báo cáo kết quả xét nghiệm đến các cơ quan quản lý Nhà nước, Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của thành phố, UBND tỉnh Quảng Ninh theo quy định và báo cáo HDQT Công ty kết quả thực hiện.
4	Số: 04/2021/NQ-HDQT	26/02/2021	Thông qua đề Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm lại chức vụ quản đốc phân xưởng K13 đối với ông Nguyễn Đức Thế.
5	Số: 05/2021/NQ-HDQT	11/03/2021	1. Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông như sau: a. Thời gian, địa điểm và thành phần tham dự Đại hội: - Thời gian tiến hành đại hội: Dự kiến 7 giờ 30' đến 11 giờ 30' ngày 23 tháng 04 năm 2021. - Địa điểm: Hội trường Tầng 2 nhà ăn số 1 - Trụ sở Công ty, số 969 đường Bạch Đằng, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh. - Thành phần dự Đại hội: + Các thành viên HDQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty; + Cổ đông đại diện phần vốn Nhà nước; Cổ đông pháp nhân; Cổ đông thể nhân (hoặc người đại diện được ủy



STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>thực hiện.</p> <p>4. Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2020 và Kế hoạch lao động tiền lương năm 2021 của Công ty</p> <p>5. Thông qua phương án Chế biến, tiêu thụ than khai thác tầng lò bằng còn tồn kho trước năm 2021, như sau:</p> <p>a) Công ty Cổ phần Xây dựng và Xi măng Quảng Ninh: Than sạch chế biến tiêu thụ: 54.199 tấn;</p> <p>b) Trường cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam: Than sạch chế biến tiêu thụ: 11.070,6 tấn;</p> <p>Giao cho Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục để gia hạn Hợp đồng đối với Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh, Trường Cao đẳng Than - Khoáng Sản Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật và Hướng dẫn của Tập đoàn TKV để chế biến, tiêu thụ;</p> <p>6. Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Dũng;</p> <p>7. Thông qua đề Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc phân xưởng Đời sống đối với bà Nguyễn Thị Hồng Duyên.</p> <p>8. Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ chủ chốt các đơn vị trong Công ty giai đoạn 2020 - 2025, sau rà soát bổ sung năm 2021</p> <p>9. Thông qua kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021 của Công ty:</p> <p>Tổng số : 49,37 tỷ đồng;</p> <p>trong đó:</p> <p>- Quỹ phúc lợi: 19,4 tỷ đồng;</p> <p>- Quỹ khen thưởng: 29,97 tỷ đồng</p> <p>10. Thống nhất Báo cáo về công tác chuẩn bị, phân công nhiệm vụ các thành viên báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021</p>
8	08/2021/NQ-HDQT	04/5/2021	<p>1. Điều chỉnh chuyển bước từ kế hoạch chuẩn bị dự án, dự phòng lên kế hoạch chính thức (dự án khởi công mới) Dự án đầu tư xây dựng công trình hệ thống các trạm quạt gió chính mức +168, mức +230, mức +215 Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin;</p>

3.	Nguyễn Thị Thủy Diệu	2/2	100%	
----	----------------------	-----	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc và cổ đông:

- Về hoạt động điều hành của HĐQT công ty:

HĐQT công ty thực hiện chức năng và nhiệm vụ thông qua các quy chế hoạt động. Thực hiện chức năng quản lý công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết, quy chế, quy định và tổ chức kiểm tra. 06 tháng đầu năm 2021 HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp và đã thông qua 10 nghị quyết.

Chỉ đạo ban giám đốc điều hành và các bộ phận khác trong Công ty thực hiện các văn bản của Nhà nước, của Tập đoàn và của Công ty. Xây dựng kế hoạch điều hành phù hợp với từng giai đoạn. Tổ chức điều hành và giám sát quá trình thực hiện.

- Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc:

Tổ chức triển khai các chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn và Công ty.

Trực tiếp ký các hợp đồng lao động, tín dụng, hợp đồng kinh tế thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định và đúng pháp luật hiện hành.

Thực hiện các nội dung trong thỏa ước lao động. Đảm bảo quyền hợp pháp của các cổ đông trong Công ty.

Chủ động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày, tuần, tháng, quý và năm theo Luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty và các nghị quyết của HĐQT. Đồng thời, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh bằng các giải pháp đồng bộ từ bộ phận quản lý công ty đến các phòng ban, phân xưởng. Kịp thời đưa ra các giải pháp tiết kiệm chi phí, quản lý hiệu quả sản phẩm sản xuất trong từng giai đoạn.

Tổ chức thực hiện công tác Đầu tư XDCB, quyết định đầu tư đúng thẩm quyền, thực hiện đầu tư, quyết toán, kiểm toán các công trình đầu tư được thực hiện theo đúng chế độ và quy định. Công ty rà soát các hạng mục đầu tư hợp lý để hạn chế đầu tư trong giai đoạn thực hiện giám sản lượng sản xuất.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, ban Giám đốc và các cổ đông

Các cuộc họp Hội đồng quản trị công ty đều mời Ban kiểm soát tham gia dự họp, đóng góp ý kiến đối với Hội đồng quản trị trong quá trình xây dựng các quy chế quản lý công ty, các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành kế hoạch SXKD.

Tham gia kiểm soát toàn diện các hoạt động của Công ty, có các ý kiến cảnh báo đề Giám đốc Công ty và các bộ phận liên quan thực hiện. Phối kết hợp cùng các bộ phận để thực hiện kiểm soát, xem xét báo cáo kiểm toán tài chính, báo cáo kiểm toán độc lập khác.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. Giám đốc: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng/ năm)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (theo danh sách kèm theo)

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng ban trong Công ty
- Lưu: TKCT_113.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Phạm Văn Minh



DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Nguyễn Trọng Tốt- TV HĐQT CTCP Than Vàng Danh

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại CTy (nếu có)	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp			
1.	Vũ Thị Xâm	-	-	-	-	Thái Sơn, Thái Thụy, Thái Bình	Mẹ đẻ	
2.	Bùi Thị Hoa	-	-	Số 0344171003584	Ngày 27.12.2016	Nhà số MG1.16, Khu đô thị Vinhomes, P.Hồng Gai, Hà Long, Quảng Ninh	Vợ	
3.	Nguyễn Mai Quỳnh	-	-	Số 101246374	Ngày 17.11.2011	CA Quảng Ninh	Con ruột	
4.	Nguyễn Quỳnh Trang	-	-	Số 022302000187	Ngày 27.12.2016	Cục Cảnh sát	Con ruột	
5.	Nguyễn Thị Chiện	-	-	Số 034154003361	Ngày 05.01.2017	Cục Cảnh sát	Chị ruột	
6.	Nguyễn Công Thuận	-	-	Số 034054003361	Ngày 05.01.2017	Cục Cảnh sát	Anh rể	
7.	Nguyễn Thị Huyền	-	-	Số 151992838	Ngày 16.09.2008	CA tỉnh Thái Bình	Chị ruột	
8.	Đình Văn Miên	-	-	Số 152227471	Ngày 04.07.2013	CA tỉnh Thái Bình	Anh rể	
9.	Bùi Công Hào	-	-	-	-	Thái Sơn, Thái Thụy, Thái Bình	Bố vợ	
10.	Đình Thị Nguyễn	-	-	-	-	-	Mẹ vợ	



Phạm Công Hương - Chủ tịch HĐQT

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại CTy (nếu có)	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
1.	Đào Kim Dương	-	-	13155433	14/3/2009	CA Hà Nội	88 Láng Hạ, Đống Đa-HN	Vợ	
2.	Phạm Hoàng Phương	-	-	13155432	14/3/2010	CA Hà Nội	88 Láng Hạ, Đống Đa-HN	con ruột	
3.	Phạm Phương Linh	-	-	13636129	25/4/2013	CA Hà Nội	-Nt-	Con ruột	
4.	Phạm Công Âu	-	-	140695189	24/9/2012	CA Hai Dương	Ngô Quyền, Thanh Miện- Hải Dương	Bố đẻ	
5.	Nguyễn Thị Mỹ	-	-	142881429	24/9/2012	CA Hai Dương	-Nt-	Mẹ đẻ	
6.	Phạm Công Tuấn	-	-	230275748	22/12/2003	CA Gia Lai	-Nt-	Anh ruột	
7.	Phạm Thị Hương	-	-	141162693	18/6/2011	CA Hai Dương	-Nt-	Em ruột	
8.	Phạm Đức Hạnh	-	-	230803812	29/5/200	CA Gia Lai	-Nt-	Em ruột	
9.	Phạm Thị Hiền	-	-	141555090	5/4/2008	CA Hai Dương	Đoàn Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	Em ruột	
10.	Phạm Thị Hiền	-	-	141731990	26/5/2008	CA Hai Dương	-Nt-	Em ruột	
11.	Nguyễn Thị Biên			030160004294	09/11/2020	Cục Cảnh sát	Ngọc Long 1, Minh Khai Bắc Từ Liêm- Hà Nội	Chị dâu	
12.	Quách Thị Tiếp			231266779	29/5/2006	CA Gia Lai	Phường Thống Nhất- Thành phố Pleiku Gia Lai	Em dâu	
13.	Nguyễn Văn Thuận			030076000699	16/11/2015	Cục Cảnh sát	Ngô Quyền, Thanh Miện- Hải Dương	Em rể	
14.	Trần Văn Khiêm			030064001285	01/8/2016	Cục Cảnh sát	Quang Trung- Uông Bí – Quảng Ninh	Em rể	
15.	Hoàng Văn Uông			030066001945	28/02/2017	Cục Cảnh sát	Đào Lãm- Đoàn Tùng – Thanh Miện- Hải Dương	Em rể	
16.	Đặng Thị Kim Thu			100545093	25/02/2002	CA Quảng Ninh	Thanh Sơn- Uông Bí- Quảng Ninh	Mẹ vợ	



Người có liên quan của ông Phạm Văn Minh - TV HĐQT, Giám đốc

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại CTY (nếu có)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ		Mối quan hệ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
1.	Phạm Văn Bình	-	-	-	-	Vĩnh Phú, Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	Bố đẻ		
2.	Trần Thị Nhưồng	-	-	-	-	Vĩnh Phú, Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	Mẹ đẻ		
3.	Nguyễn Thị Kim Anh	-	-	022164001561	24/3/2017	Cục Cảnh sát	-Nt-	Vợ	
4.	Phạm Anh Đức	-	-	022087000057	06/05/2015	Cục Cảnh sát	Trung Liệt, Đông Đa, Hà Nội	Con ruột	
5.	Phạm Thu Hiền	-	-	022194000828	25/12/2020	Cục Cảnh sát	Trung Liệt, Đông Đa, Hà Nội	Con ruột	
6.	Phạm Thị Thương	-	-	022159001965	24/3/2020	Cục Cảnh sát	Vĩnh Phú, Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	Chị ruột	
7.	Phạm Văn Việt	-	-	100459614	10/9/2014	CA Quảng Ninh	-Nt-	Em ruột	
8.	Phạm Văn Tiến	-	-	02767000143	19/6/2017	Cục cảnh sát	-Nt-	Em ruột	
9.	Phạm Thị Nguyệt	-	-	02716900091	13/6/2016	Cục cảnh sát	-Nt-	Em ruột	

10010
CÔNG
CÓ PH
N VÀN
VINAC
BÍ - T

Người có liên quan của ông Nguyễn Văn Dũng - TV HĐQT, Phó Giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp			
1.	Lê Thị Thanh Xuân			15/12/2010	Quang Ninh	Quang Trung- Uông Bí- Quang Ninh	Vợ	
2.	Lê Văn Côi			28/02/2017	Quang ninh	Quang Trung- Uông Bí- Quang Ninh	Bố vợ	
3.	Nguyễn Thị Thanh			28/02/2017	Quang ninh	Quang Trung- Uông Bí- Quang Ninh	Mẹ vợ	
4.	Nguyễn Thuý Hiền			25/10/2016	Quang ninh	Quang Trung- Uông Bí- Quang Ninh	Con đẻ	
5.	Nguyễn Thị Phương			06/5/2020	TP.HCM	Linh Tây- Thủ đức- TP.HCM	Chị ruột	
6.	Nguyễn Thị Châm			07/4/2010	Hà nam	Đình Xá- Phú lý- Hà Nam	Chị ruột	
7.	Nguyễn Thị Cai			13/10/2015	Hà nội	Cầu Diễn- Nam Từ liêm- Hà Nội	Chị ruột	
8.	Nguyễn Thị Tuyền			19/9/2014	TP.HCM	Tam Phú- Thủ đức- TP.HCM	Chị ruột	
9.	Nguyễn Thị Tuyền			21/9/2011	Đông nai	Tam hoà- Biên hoà – Đông nai	Chị ruột	
10.	Nguyễn Văn Dương			18/11/2016	Quang Ninh	Bạch đâng- Hạ Long- Quang ninh	Anh ruột	
11.	Nguyễn Văn Minh			08/11/2012	TP.HCM	Tam Phú- Thủ đức- TP.HCM	Anh rể	
12.	Nguyễn Văn Dương			22/9/2017	Hà nam	Đình Xá- Phú lý- Hà Nam	Anh rể	
13.	Nguyễn Văn Dậu			21/9/2017	Hà nội	Cầu Diễn- Nam Từ liêm- Hà Nội	Anh rể	
14.	Lại Công Lý			22/02/2019	TP.HCM	Tam Phú- Thủ đức- TP.HCM	Anh rể	
15.	Nguyễn Văn Huệ			02/03/2017	Đông nai	Tam hoà- Biên hoà – Đông nai	Anh rể	
16.	Vũ Thị Vân Anh			09/5/2016	Quang Ninh	Bãi Cháy- Hạ long- Quang Ninh	Chị dâu	



Người có liên quan của ông Trịnh Văn An - TV HĐQT, Phó Giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp			
1.	Nguyễn Thị Minh					Nho Quan, Ninh Bình	Mẹ đẻ	
2.	Phạm Thị Minh Thỉnh					Quang Trung- Uông Bí- Quảng Ninh	Vợ	

Người có liên quan của ông Hồ Quốc - Phó Giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp			
1.	Phạm Thị Thủy			022174002270	06/4/2018	Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh	Vợ	
2.	Hồ Cẩm Hà			022197001638	06/4/2018	-Nt-	Con ruột	
3.	Hồ Nam Sơn			02205001482	27/7/2020	-Nt-	Con ruột	
4.	Hồ Phong			100652504	20/5/2005	Trung Vương, Uông Bí, Quảng Ninh	Em ruột	
5.	Đặng Thị Hương			101344547	8/6/2015	Trung Vương, Uông Bí, Quảng Ninh	Em dâu	
6.	Hồ Thị Hương			100471083	4/6/2013	Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh	Chị ruột	
7.	Đỗ Văn Quang			100571791	22/8/2009	Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh	Anh rể	
8.	Hồ Quyền			100471102	11/04/2005	Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh	Anh ruột	
9.	Hồ Cường			100518616	26/12/2008	Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh	Anh ruột	



Người có liên quan của ông Vương Minh Thu - Phó Giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (Nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp			
1	Phạm Thị Phương	058C012572		022183004768	4/9/2018	Số nhà 11, ngõ 243 đường Mạc Đăng Dung, khu Tân Mai, Phường Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vợ	
2	Vương Văn Thanh			022054000823	27/6/2018	Số nhà 11, ngõ 243 đường Mạc Đăng Dung, khu Tân Mai, Phường Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bố đẻ	
3	Vũ Thị Là			022157001017	27/6/2018	Số nhà 11, ngõ 243 đường Mạc Đăng Dung, khu Tân Mai, Phường Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Mẹ đẻ	
4	Phạm Văn Quanh			034047002373	03/07/2018	Khu II, Phường Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh	Bố vợ	
5	Phạm Thị Hoài			100491161	29/10/2008	Tổ 6, Khu II, Phường Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh	Mẹ vợ	
6	Vương Thị Thủy			013188412	4/6/2009	Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Hà Nội	Em ruột	
7	Trần Thạch Tiến			013019159	09/11/2007	Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Hà Nội	Em rể	



Người có liên quan của Trần Thị Thu Thảo - Kế Toán trưởng

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMTND/CCCD/HC		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan
				Số CMND	ngày cấp		
1	Nguyễn Tất Dũng			100.697.766	12/8/2014	SN 06. Tô 8 khu 4 P.Thanh Sơn - TP.UB - T.QN	chồng
	Nguyễn Thị Huân			.030150000509	7/3/2016	SN 08. Tô 8 khu 4 P.Thanh Sơn - TP.UB - T.QN	mẹ đẻ
	Nguyễn Văn Rạng			.034049002214	6/12/2017	SN 12. Tô 8 khu 4 P.Thanh Sơn - TP.UB - T.QN	bố chồng
	Phan Thị Dung			.034150003961	6/12/2017	SN 12. Tô 8 khu 4 P.Thanh Sơn - TP.UB - T.QN	mẹ chồng
	Trần Thu Hương	058C011728		.022174002182	12/2/2018	Tô 10- Khu 2- P. Vàng Danh - TP.UB - T.QN	chị ruột
	Trần Nam Trung	058C008045		.022076000438	1/2/2016	Tô 20A khu 6. Quang Trung- Uông Bí- QN	anh ruột
	Trần Nhật Hiếu			.022079001474	3/1/2017	tô 29D khu 8- Quang Trung- ông Bí - QN	anh ruột
	Đỗ Văn Vương	058C013762		.031065003910	14/9/2017	Tô 10- Khu 2- P. Vàng Danh - TP.UB - T.QN	anh rể
	Nguyễn Thị Kim Hoa	058C011501		.022177000426	1/2/2016	Tô 20A khu 6. Quang Trung- Uông Bí- QN	chị dâu
	Ngô Thị Hương	058C012502		100697649	2/6/2012	Tô 10- Khu 2- P. Vàng Danh - TP.UB - T.QN	chị dâu



Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thủy Diệu - TV BKS

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ	Số giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ liên quan	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp			
1	Nguyễn Can			100529981	14/12/2007	Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh	Bố đẻ	
2	Đình Thị Hiền			100032364	26/11/2007	Quảng Ninh	Mẹ đẻ	
3	Nguyễn Văn Thê			101181869	31/10/2009	Khe Giang, Thượng Yên Công, Uông Bí, Quảng Ninh	Bố chồng	
5	Nguyễn Văn Túy			100609133	29/8/2005	Quảng Ninh	Chồng	
6	Nguyễn Hồng Long			100974674	24/7/2009	Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh	Con trai	
7	Đoàn Ngọc Oanh			101009027	20/8/2010	Quảng Ninh	Con dâu	
10	Nguyễn Thị Hải Duyên			22175002727	17/8/2018	Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh	Em gái	
11	Trịnh Văn Nghĩa	058C013138		101039938	1/9/2006	Quảng Ninh	Em rể	
12	Nguyễn Ninh Bắc			22083000545	3/1/2015	Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Em trai	
13	Phạm Thị Ngoan			34086000001	9/10/2012	Hà Nội	Em dâu	

1018
 NGTY
 PHẦN
 ỨNG D
 COME
 T.QU

Người có liên quan của ông Phùng Thế Anh - TV BKS

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu		Địa chỉ liên hệ	Mối quan hệ	Ghi chú
				Số	Nơi cấp			
1	Nguyễn Thị Tuyết Mai			100665301	Công an Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Bì Trung I Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Vợ	
2	Phùng Ngọc Đông			100252519	Công an Quảng Ninh	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Bố đẻ	
3	Tô Thị Thủy			100255456	Công an Quảng Ninh	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Mẹ đẻ	
4	Nguyễn Thị Túc			027150000124	Cục cảnh sát	Khu Liên Phường, Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Mẹ vợ	
5	Phùng Lan Phương			022300004561	Cục cảnh sát	Tổ 3 Khu Bì Trung I Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Con đẻ	
6	Phùng Thị Hồng Hạnh			022176000738	Cục cảnh sát	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Em ruột	
7	Phùng Ngọc Lâm			100752175	Công an Quảng Ninh	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Em ruột	
8	Nguyễn Văn Tuấn			017072000040	Cục cảnh sát	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Em rể	
9	Nguyễn Hằng Liêm			101170734	Công an Quảng Ninh	Khu Tân Lập Phường Phương Đông TP. Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Em dâu	

